

Bản án số: 181/2022/HS-ST
Ngày 29-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN - TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Phương Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trịnh Tuấn Sỹ;

2. Bà Đặng Thị Lan Anh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Lan, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 161/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 176/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Hoàng Thị T, tên gọi khác: không, sinh ngày 19 tháng 8 năm 1979 tại tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn K, xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở hiện nay: đường số 9, khu đô thị N, thôn K, xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: không; dân tộc: Tày; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; giới tính: nữ; trình độ học vấn: 03/12; con ông Hoàng Hồng Đ và bà Nguyễn Thị N (đã chết); có chồng là Vũ Huy S (đã chết), chồng hiện nay là Trương Văn H và 04 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: chưa từng bị kết án, xử lý hành chính, xử lý kỷ luật; bị cáo được tại ngoại cho đến nay, có mặt.

2. Chu Thị H, tên gọi khác: không; sinh ngày 15 tháng 10 năm 1980 tại tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: số 35A, đường L, khối 7, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Giáo viên; dân tộc: Nùng; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nữ; trình độ học vấn: 12/12; con ông Chu Văn P (tên gọi khác: Chu Nghiệp P) và con bà Phạm Thị T; có chồng là Dương Công V, sinh năm 1976 và 02 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: chưa từng bị kết án, xử lý hành chính, xử lý kỷ luật, bị cáo là đảng viên, đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng theo Quyết định số 63-QĐ/UBKTHU ngày 25/8/2022 của Ủy Ban kiểm tra huyện ủy Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn; bị cáo bị bắt,

tạm giữ từ ngày 29/7/2022 đến ngày 16/8/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn sang biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, tại ngoại cho đến nay, có mặt.

3. Lương Thị Thúy N, tên gọi khác: không; sinh ngày 15 tháng 11 năm 1980 tại tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Đường 7A, khu đô thị P I, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Giáo viên; dân tộc: Tày; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nữ; trình độ học vấn: 12/12; con ông Lương Hữu T (đã chết) và con bà Lê Thị T; có chồng là Nguyễn Hải T, sinh năm 1967 và 01 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: chưa từng bị kết án, xử lý hành chính, xử lý kỷ luật, bị cáo là đảng viên, đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng theo Quyết định số 61-QĐ/UBKTĐUK ngày 24/11/2022 của Ủy ban kiểm tra Đảng ủy khối các cơ quan tỉnh Lạng Sơn; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 29/7/2022 đến ngày 01/8/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn sang biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, tại ngoại cho đến nay, có mặt.

4. Hoàng Thị T, tên gọi khác: Không, sinh ngày 24 tháng 2 năm 1980 tại tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số 457, đường T, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Tự do; dân tộc: Tày; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nữ; trình độ học vấn: 12/12; con ông Vi Viết N (Vy Viết N) và con bà Hoàng Thị K; có chồng tên Đào Huy Đ (đã ly hôn) và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: chưa từng bị kết án, xử lý hành chính, xử lý kỷ luật, bị cáo là đảng viên, đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng theo Quyết định số 52-QĐ/UBKTTU ngày 20/12/2022 của Ủy ban kiểm tra Thành ủy Lạng Sơn; bị cáo được tại ngoại cho đến nay, có mặt.

- *Người chứng kiến*: Ông Phan Thành K. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 30 phút ngày 29/7/2022, tổ công tác Công an thành phố Lạng Sơn tiến hành kiểm tra phát hiện bắt quả tang Chu Thị H có hành vi mua, bán, tổng hợp số lô đề tư nhân trên điện thoại di động. Mở rộng điều tra phát hiện có Lương Thị Thúy N, Hoàng Thị T và Hoàng Thị T có hành vi mua, bán số lô đề.

Công an thành phố Lạng Sơn đã thu giữ một số đồ vật, tài liệu sau:

- Thu giữ của Lương Thị Thúy N: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu đen, 256Gb, kèm ốp nhựa màu xanh, máy cũ đã qua sử dụng, imei: 359412084140353, lắp sim số 0982.202.388, một ốp lưng bằng nhựa màu xanh.

- Thu giữ của Chu Thị H: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme 6, màu xanh, máy cũ đã qua sử dụng, số imei: 862486046154439, lắp sim số 0399.888.965, một ốp lưng bằng nhựa màu xanh và 01 (một) thẻ căn cước công dân số 020180001964, mang tên Chu Thị H.

- Thu giữ của Hoàng Thị T: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iphone 7 Plus, màu đen, máy cũ đã qua sử dụng, imei: 353809086518864, lắp sim số 0977.626.788.

Quá trình điều tra, đã làm rõ hành vi phạm tội của các bị cáo thực hiện như sau:

Việc tổ chức đánh bạc và đánh bạc dưới hình thức chơi số lô, số đề dựa trên kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng hàng ngày. Cách tính đề được tính theo hai số cuối của giải đặc biệt, lô tính theo hai số cuối của các giải thưởng. Người mua số đề 2 số là mua một số có hai chữ số tại vị trí hàng chục và hàng đơn vị của giải đặc biệt kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng ngày hôm đó. Nếu số của người mua mà trùng với 2 chữ số tại vị trí hàng chục và hàng đơn vị của giải đặc biệt kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày hôm đó thì người mua số đề 2 số được coi là trúng thưởng và người mua số đề được người bán trả số tiền 70.000đ/1 điểm số đề 2 số. Người mua số lô là mua một số có hai chữ số tại vị trí hàng chục và hàng đơn vị của tất cả các giải kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc ngày hôm đó. Nếu con số của người mua mà trùng với 2 chữ số tại vị trí hàng chục và hàng đơn vị của tất cả các giải kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày thì người mua số lô được coi là trúng thưởng và được người bán trả số tiền 80.000đ/1 điểm số lô. Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc các bị cáo tổng hợp thắng, thua và thanh toán tiền cho nhau.

Hành vi cụ thể của từng bị cáo như sau:

1. Hoàng Thị T

Ngày 29/7/2022, Hoàng Thị T sử dụng tài khoản Zalo tên “Hoangthu” đăng ký bằng số thuê bao 0963.907.688 của Hoàng Thị T để nhận tin nhắn số lô, đề của khách bao gồm Chu Thị H và Hoàng Thị T, sau đó tổng hợp lại, so sánh với kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày để trả thưởng cho khách, Hoàng Thị T không chuyển số lô đề cho ai khác. Hoàng Thị T thống nhất giá mua, bán các số lô, đề với Chu Thị H, Hoàng Thị T như sau: đối với số đề 02 số, Hoàng Thị T bán với giá 720đ/điểm, nếu trúng thưởng đề hai số khách được nhận 70.000đ/điểm; đối với số lô, Hoàng Thị T bán với giá 21.800đ/điểm, nếu trúng thưởng được nhận 80.000đ/điểm. Cụ thể như sau:

- Hoàng Thị T nhận từ Chu Thị H 160.000 điểm số đề 2 số tính theo giải đặc biệt, tương đương 115.200.000đ và 2.170 điểm lô, tương đương 47.306.000đ, tổng cộng 162.506.000đ.

- Hoàng Thị T nhận từ Hoàng Thị T 16.000 điểm số đề 2 số tính theo giải đặc biệt, tương đương 11.520.000đ và 100 điểm lô tương đương 2.180.000đ, tổng cộng 13.700.000đ.

Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc ngày 29/7/2022, Chu Thị H trúng thưởng 2.700 điểm số đề “03”, tương đương 189.000.000đ và trúng thưởng 50 điểm số lô “78” tương đương 4.000.000đ, tổng Chu Thị H trúng thưởng 193.000.000đ; Hoàng Thị T không trúng thưởng.

Số tiền mua, bán số lô đề và tiền trúng thưởng Chu Thị H, Hoàng Thị T và Hoàng Thị T chưa thanh toán với nhau.

Như vậy, ngày 29/7/2022 Hoàng Thị T có hành vi Tổ chức đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô đề tư nhân với tổng số tiền là $162.506.000đ + 13.700.000đ + 193.000.000đ = 369.206.000đ$.

Do số tiền trúng thưởng lớn hơn số tiền bán số lô đề nên Hoàng Thị T không được hưởng lợi.

2. Chu Thị H

Ngày 29/7/2022, Chu Thị H sử dụng tài khoản Zalo tên “MiChu” đăng ký bằng số thuê bao 0399.888.965, lắp trong điện thoại di động nhãn hiệu Realme 6, màu xanh của Chu Thị H để bán số lô đề cho Lương Thị Thúy N. Ngoài ra, Chu Thị H còn bán số lô đề cho khách không rõ tên, địa chỉ, khi khách hỏi mua Chu Thị H viết cấp lô, đề vào tờ giấy trắng rồi đưa cho khách. Sau đó, Chu Thị H tổng hợp số lô, đề rồi chuyển số lô, đề cho Hoàng Thị T để hưởng phần trăm hoa hồng. Chu Thị H thống nhất giá mua, bán các số lô, đề với khách chơi như sau: Đối với số đề 02 số bán với giá 800đ/điểm, nếu trúng thưởng khách được nhận 70.000đ/điểm. Đối với số lô bán với giá 22.500đ/điểm, nếu trúng thưởng được nhận 80.000đ/điểm. Sau khi bán số lô, đề cho khách, Chu Thị H chuyển số lô đề cho Hoàng Thị T với giá số đề 720đ/điểm được hưởng lợi 80đ/điểm, số lô là 21.800đ/điểm để hưởng lợi 700đ/điểm.

Ngày 29/7/2022, Chu Thị H bán cho Lương Thị Thúy N tổng cộng 135.000 điểm số đề 2 số tính theo giải đặc biệt, tương đương 108.000.000đ; 1.650 điểm lô, tương đương 37.125.000đ, tổng là 145.125.000đ. Lương Thị Thúy N đã thanh toán tiền mua số lô đề với Chu Thị H qua hình thức chuyển khoản đến tài khoản 35110000650148 của Chu Thị H tại Ngân hàng ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV) với số tiền là 145.100.000đ. Chu Thị H còn bán số lô đề cho khách qua đường tổng cộng 25.000 điểm số đề 02 số tính theo giải đặc biệt tương đương 20.000.000đ và 520 điểm lô tương đương 11.700.000đ, tổng là 31.700.000đ, Chu Thị H và khách qua đường chưa thanh toán tiền. Tổng cộng số tiền bán lô đề cho khách qua đường và Lương Thị Thúy N là $145.125.000đ + 31.700.000đ = 176.825.000đ$.

Sau khi nhận số lô đề của người chơi, Chu Thị H tổng hợp lại rồi chuyển số lô đề cho Hoàng Thị T tổng 160.000điểm số đề 2 số tính theo giải đặc biệt tương đương 115.200.000đ; 2.170 điểm lô tương đương số tiền 47.306.000đ, tổng cộng Chu Thị H chuyển số lô đề cho Hoàng Thị T tương đương số tiền 162.506.000đ. Chu Thị H chưa thanh toán tiền cho Hoàng Thị T.

Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc ngày 29/7/2022, xác định Lương Thị Thúy N trúng thưởng 2.700 điểm số đề “03”, tương đương 189.000.000đ; khách qua đường trúng thưởng 50 điểm lô số “78” tương đương 4.000.000đ. Tổng cộng, số tiền trúng thưởng là 193.000.000đ.

Như vậy, ngày 29/7/2022 xác định Chu Thị H có hành vi Tổ chức đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô đề tư nhân với tổng số tiền $176.825.000đ + 193.000.000đ = 369.825.000đ$.

Số tiền Chu Thị H hưởng lợi là tiền chênh lệch giá mua bán số lô đề giữa khách chơi và Hoàng Thị T, do đó xác định là $176.825.000đ - 162.506.000đ = 14.319.000đ$.

3. Lương Thị Thúy N

Ngày 29/7/2022, Lương Thị Thúy N sử dụng tài khoản Zalo tên “Lương Thúy N” đăng ký bằng số thuê bao 0982.202.388 lắp trong điện thoại iphone X màu đen nhắn tin vào tài khoản Zalo tên “Michu” của Chu Thị H để mua các số đề 2 số tính theo giải đặc biệt với giá 800đ/1 điểm, nếu trúng thưởng được trả 70.000đ/1 điểm số đề 2 số, mua số lô với giá 22.500đ/1 điểm, nếu trúng thưởng được trả 80.000đ/1 điểm số lô. Lương Thị Thúy N mua với Chu Thị H tổng cộng 135.000 điểm số đề 2 số tính theo giải đặc biệt, tương đương số tiền 108.000.000đ (một trăm linh tám triệu đồng); 1.650 điểm số lô, tương đương số tiền 37.125.000đ (ba mươi bảy triệu một trăm hai mươi năm nghìn đồng). Tổng 145.125.000đ (một trăm bốn mươi năm triệu một trăm hai mươi năm nghìn đồng). Lương Thị Thúy N đã thanh toán tiền mua số lô đề 145.100.000đ cho Chu Thị H bằng hình thức chuyển khoản ngân hàng vào tài khoản 35110000650148 của Chu Thị H tại Ngân hàng ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV).

Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày 29/7/2022, xác định Lương Thị Thúy N trúng thưởng 2.700 điểm số đề 2 số, tương đương số tiền 189.000.000đ (một trăm tám mươi chín triệu đồng), không trúng thưởng số lô, Lương Thị Thúy N chưa nhận tiền trúng thưởng từ Chu Thị H.

Căn cứ tài liệu điều tra xác định, ngày 29/7/2022 Lương Thị Thúy N có hành vi Đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô đề tư nhân với tổng số tiền là: $145.125.000đ + 189.000.000đ = 334.125.000đ$ (ba trăm ba mươi bốn triệu một trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

4. Hoàng Thị T

Ngày 29/7/2022, Hoàng Thị T sử dụng tài khoản Zalo tên “Thiep Thi Hoang” đăng ký bằng số thuê bao 0977.626.788 lắp trong điện thoại nhãn hiệu iPhone 7 Plus màu đen nhắn tin vào tài khoản Zalo tên “Hoangthu” của Hoàng Thị T để mua các số đề 2 số tính theo giải đặc biệt với giá 720đ/1 điểm đề 2 số, nếu trúng thưởng được trả 70.000đ/1 điểm đề, mua số lô với giá 21.800đ/1 điểm lô, nếu trúng thưởng được trả 80.000đ/1 điểm lô. Hoàng Thị T mua với Hoàng Thị T tổng cộng 16.000 điểm số đề 2 số tính theo giải đặc biệt, tương đương 11.520.000đ (mười một triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng); 100 điểm lô, tương đương 2.180.000đ (hai triệu một trăm tám mươi nghìn đồng), tổng 13.700.000đ (mười ba triệu bảy trăm nghìn đồng).

Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày 29/7/2022, xác định Hoàng Thị T không trúng thưởng. Số tiền mua số lô đề, Hoàng Thị T chưa thanh toán cho Hoàng Thị T.

Căn cứ tài liệu điều tra xác định, ngày 29/7/2022 Hoàng Thị T có hành vi Đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô đề tư nhân với tổng số tiền là: $11.520.000đ + 2.180.000đ = 13.700.000đ$ (mười ba triệu bảy trăm nghìn đồng).

Ngày 11/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn đã ban hành Lệnh phong tỏa tài khoản số 13/LPT-CQĐT-HS đối với toàn bộ số tiền có trong tài khoản số 35110000650148 của Chu Thị H tại Ngân hàng ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV) chi nhánh Lạng Sơn.

Ngày 16/8/2022, Cơ quan điều tra đã trả lại 01 (một) thẻ căn cước công dân số 020180001964 cho Chu Thị H.

Tại Cáo trạng số 154/CT-VKS ngày 17/11/2022 và Công văn số 548/CV-VKS ngày 19/12/2022 về việc đính chính Cáo trạng số 154/CT-VKS, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố các bị cáo Hoàng Thị T và Chu Thị H về tội Tổ chức đánh bạc theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Lương Thị Thúy N về tội Đánh bạc theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Hoàng Thị T về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố, phù hợp với Công văn đính chính Cáo trạng. Ngoài ra, bị cáo Chu Thị H còn khai nhận đã nhận tiền mua số lô, đề của bị cáo Lương Thị Thúy N với số tiền 145.100.000đồng, còn thiếu 25.000đồng tuy nhiên bị cáo không yêu cầu bị cáo Lương Thị Thúy N phải trả đủ do hai bị cáo có quan hệ bạn bè đã chơi với nhau từ lâu. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị T, Chu Thị H phạm tội Tổ chức đánh bạc; bị cáo Lương Thị Thúy N, bị cáo Hoàng Thị T phạm tội Đánh bạc.

- Về hình phạt:

+ Áp dụng điểm c khoản 1, 3 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, 65, 17 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Thị T từ 30 tháng đến 34 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng. Áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo từ 25.000.000đồng đến 30.000.000đồng.

+ Áp dụng điểm c khoản 1, 3 Điều 322; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, 65, 17 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Chu Thị H từ 24 tháng đến 28 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 tháng đến 56 tháng. Áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo từ 25.000.000đồng đến 30.000.000đồng.

+ Áp dụng điểm b khoản 2, 3 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65, 17, 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lương Thị Thúy N 03 năm tù cho

hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm. Áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo từ 10.000.000đồng đến 15.000.000đồng.

+ Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65, 17, 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Thị T từ 08 tháng đến 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 tháng đến 20 tháng. Áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo từ 10.000.000đồng đến 15.000.000đồng.

- Về các biện pháp tư pháp và việc xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị xử lý như sau:

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu đen, 256Gb, kèm ốp nhựa màu xanh, máy cũ đã qua sử dụng, imei: 359412084140353, lắp sim số 0982.202.388, một ốp lưng bằng nhựa màu xanh; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme 6, màu xanh, máy cũ đã qua sử dụng, số imei: 862486046154439, lắp sim số 0399.888.965, một ốp lưng bằng nhựa màu xanh; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu đen, máy cũ đã qua sử dụng, imei: 353809086518864, lắp sim số 0977.626.788, do các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

+ Tịch thu và truy thu nộp ngân sách nhà nước số tiền các bị cáo sử dụng vào việc mua số lô, đề, cụ thể cần tịch thu và truy thu của bị cáo Chu Thị H số tiền 176.825.000đồng, trong đó tịch thu số tiền 145.125.000đồng là tiền bị cáo Chu Thị H có được từ việc bán số lô, đề cho bị cáo Lương Thị Thúy N và truy thu số tiền 31.700.000đ bị cáo Chu Thị H bán số lô, đề cho khách không rõ tên, địa chỉ.

+ Truy thu của bị cáo Hoàng Thị T số tiền 13.700.000đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với bị cáo Hoàng Thị T, do bị cáo chưa được các bị cáo khác thanh toán tiền mua số lô, đề nên không truy thu đối với bị cáo. Đối với bị cáo Lương Thị Thúy N do đã chuyển tiền mua số lô đề cho bị cáo Chu Thị H nên không truy thu đối với bị cáo.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Trong lời nói sau cùng, các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử cho hưởng sự khoan hồng của pháp luật để được mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người chứng kiến, việc vắng mặt

không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án, do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 296 của Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không có ai có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về trách nhiệm hình sự: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay đều phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định:

[4] Ngày 29/7/2022, Hoàng Thị T, Chu Thị H, Lương Thị Thúy N và Hoàng Thị T có hành vi tổ chức đánh bạc và đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô đề tư nhân. Cụ thể, Hoàng Thị T bán số lô đề cho Chu Thị H và Hoàng Thị T qua tin nhắn Zalo sau đó tự tổng hợp tính toán để trả thưởng cho khách chơi, mục đích để thu lời bất chính, tổng số tiền sử dụng trong việc tổ chức đánh bạc ngày 29/7/2022 xác định là 369.206.000đồng; bị cáo Chu Thị H bán số lô đề cho Lương Thị Thúy N và khách qua đường với số tiền sử dụng trong việc tổ chức đánh bạc là 369.825.000đồng, mục đích để hưởng chênh lệch giá bán số lô đề với số tiền là 14.319.000đồng; bị cáo Lương Thị Thúy N và Hoàng Thị T có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền, trong đó bị cáo Lương Thị Thúy N đánh bạc với Chu Thị H, số tiền là 334.125.000đ (ba trăm ba mươi bốn triệu một trăm hai mươi lăm nghìn đồng), bị cáo Hoàng Thị T đánh bạc với Hoàng Thị T số tiền là 13.700.000đ (mười ba triệu bảy trăm nghìn đồng).

[5] Hành vi nêu trên của bị cáo Hoàng Thị T, Chu Thị H đã đủ căn cứ để xác định phạm vào tội Tổ chức đánh bạc, do có tổng số tiền dùng đánh bạc trong cùng một lần trị giá trên 20.000.000đồng theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo Lương Thị Thúy N và Hoàng Thị T đủ căn cứ xác định phạm vào tội Đánh bạc, tuy nhiên, số tiền bị cáo Lương Thị Thúy N dùng để đánh bạc trên 50.000.000đồng nên phạm tội Đánh bạc theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự; số tiền bị cáo Hoàng Thị T sử dụng đánh bạc trong khoảng từ 5.000.000đồng đến dưới 50.000.000đồng nên bị cáo Hoàng Thị T phạm tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn truy tố các bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[6] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, nếp sống văn minh, văn hóa, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn khác. Các bị cáo đều là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi tổ chức đánh bạc và đánh bạc dưới mọi hình thức đều bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng do hám lời và ý thức coi thường pháp luật mà các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vụ án có tính chất

đồng phạm nhưng chỉ là đồng phạm giản đơn, không có sự phân công tổ chức chặt chẽ, vì vậy cần phân hóa vai trò của các bị cáo cùng với số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc, từ đó cân nhắc mức hình phạt tương xứng với từng bị cáo.

[7] Bị cáo Hoàng Thị T và Chu Thị H có vai trò là những người tổ chức đánh bạc, với hành vi hỗ trợ, tạo điều kiện cho hành vi đánh bạc của Lương Thị Thúy N và Hoàng Thị T được diễn ra, trong đó bị cáo Hoàng Thị T có vai trò cao hơn bị cáo Chu Thị H, do bị cáo Hoàng Thị T còn là chủ đề, được thua bằng tiền với người đánh bạc, hành vi của Chu Thị H vai trò thấp hơn do mục đích phạm tội là để hưởng tiền chênh lệch từ việc bán số lô, đề. Đối với Lương Thị Thúy N, Hoàng Thị T cùng có vai trò là người đánh bạc, tuy nhiên hành vi đánh bạc độc lập, số tiền của bị cáo Hoàng Thị T sử dụng đánh bạc ít hơn Lương Thị Thúy N, do đó trong vụ án này, xác định bị cáo Hoàng Thị T có vai trò thấp nhất.

[8] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[9] Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[10] Đối với bị cáo Hoàng Thị T, sau khi sự việc bị phát hiện, bị cáo Hoàng Thị T đã đến cơ quan điều tra để đầu thú về hành vi phạm tội, gia đình bị cáo đang thờ cúng liệt sĩ là ông Trương Văn Q, là ông nội của chồng bị cáo, bản thân bị cáo đang mắc bệnh hiểm nghèo, trong quá trình điều trị ung thư đại tràng giai đoạn cuối, do vậy bị cáo Hoàng Thị T được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[11] Đối với bị cáo Chu Thị H, bị cáo có nhiều thành tích xuất sắc trong quá trình công tác, cụ thể các năm 2017, 2019 được Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Cao Lộc tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở; các năm 2020, 2022 được tặng Giấy khen có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ; năm 2019 được Đảng ủy xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn tặng Giấy khen hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ tiêu biểu; được Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn cấp Giấy chứng nhận sáng kiến các năm 2019, 2021, do vậy bị cáo Chu Thị H được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo Chu Thị H còn có bố đẻ là ông Chu Văn P (Chu Nghiệp P) được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì, bố chồng là ông Dương Công B được Bộ Văn hóa thông tin tặng Huy chương vì sự nghiệp điện ảnh Việt Nam, được tặng Bằng khen có thành tích góp phần xây dựng và phát triển 25 năm ngành văn hóa thông tin (1955-1980), bị cáo còn có chồng là Dương Công V được Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C khen thưởng năm 2016 do có thành tích trong đợt diễn tập khu vực phòng thủ, vì vậy bị cáo Chu Thị H còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[12] Đối với bị cáo Lương Thị Thúy N, bị cáo có bố đẻ là ông Lương Hữu

T được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công hạng Ba, được Bộ Quốc phòng tặng Huy hiệu chiến sỹ Trường Sơn, là thương binh hạng A; bản thân bị cáo đang điều trị tiền ung thư cổ tử cung, do vậy bị cáo Lương Thị Thúy N được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[13] Đối với bị cáo Hoàng Thị T, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo có bố đẻ là ông Vy Viết N được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước; Huy chương chiến sỹ vẻ vang hạng Nhì, Huy chương chiến sỹ vẻ vang hạng Ba. Do vậy, bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[14] Về nhân thân: Các bị cáo đều có nhân thân tốt do chưa từng bị kết án, xử lý hành chính, xử lý kỷ luật, các bị cáo Chu Thị H, Lương Thị Thúy N, Hoàng Thị T đều là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam và đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng.

[15] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân, nhận thấy các bị cáo đều phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng, nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo Hoàng Thị T, Lương Thị Thúy N đang trong quá trình điều trị bệnh do mắc bệnh hiểm nghèo, xét thấy các bị cáo đều có khả năng tự cải tạo, không cần thiết phải cách ly bị cáo mà tạo điều kiện cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của Ủy ban nhân dân nơi cư trú cũng đủ sự răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[16] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo phạm tội đều mục đích thu lợi bất chính cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với các bị cáo để nộp ngân sách Nhà nước. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp, tuy nhiên đối với bị cáo Hoàng Thị T và Chu Thị H, đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng từ 25.000.000đồng đến 30.000.000đồng, xét thấy áp dụng mức hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hoàng Thị T ở mức khởi điểm của đề nghị là phù hợp, do đó đề tương xứng với hành vi phạm tội cần áp dụng mức hình phạt bổ sung đối với bị cáo Chu Thị H dưới mức mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị.

[17] Về các biện pháp tư pháp và việc xử lý vật chứng:

[18] Toàn bộ số tiền các bị cáo sử dụng để mua số lô đề mặc dù chưa thanh toán cho nhau nhưng là tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc cần phải tịch thu nộp ngân sách Nhà nước. Cụ thể, cần tịch thu số tiền 145.100.000đồng trong tài khoản của bị cáo Chu Thị H đang được phong tỏa theo Lệnh của cơ quan cảnh sát điều tra, số tiền này bị cáo Chu Thị H nhận từ bị cáo Lương Thị Thúy N do bán số lô đề, ngoài ra, bị cáo Chu Thị H và bị cáo Lương Thị Thúy N thỏa thuận bị cáo Chu Thị H không nhận 25.000đồng nên bị cáo Chu Thị H còn phải bị truy thu số tiền này. Mặt khác, bị cáo Chu Thị H còn bán số lô đề cho khách không rõ tên, địa chỉ với số tiền 31.700.000đồng, mặc dù bị cáo cho rằng chưa được thanh toán số tiền này nhưng bị cáo Chu Thị H đã chuyển toàn bộ số lô đề của khách không rõ tên, địa chỉ cho bị cáo Hoàng Thị T, do vậy bị cáo Chu

Thị H phải chịu trách nhiệm với số tiền này, cần truy thu của bị cáo Chu Thị H số tiền 31.700.000đồng. Tổng cộng tịch thu và truy thu của bị cáo Chu Thị H số tiền là 176.825.000đồng, để đảm bảo thi hành án cần duy trì lệnh phong tỏa tài khoản của bị cáo Chu Thị H tại Ngân hàng BIDV chi nhánh Lạng Sơn. Đối với bị cáo Hoàng Thị T, cần truy thu số tiền bị cáo sử dụng để mua số lô đề là 13.700.000đồng.

[19] Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu đen, 256Gb, kèm ốp nhựa màu xanh, máy cũ đã qua sử dụng, imei: 359412084140353, lắp sim số 0982.202.388, một ốp lưng bằng nhựa màu xanh; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme 6, màu xanh, máy cũ đã qua sử dụng, số imei: 862486046154439, lắp sim số 0399.888.965, một ốp lưng bằng nhựa màu xanh; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu đen, máy cũ đã qua sử dụng, imei: 353809086518864, lắp sim số 0977.626.788 đều được các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[20] Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu bạc, lắp sim số 0963.907.688 của bị cáo Hoàng Thị T sử dụng để nhắn tin mua bán số lô đề tư nhân, bị cáo khai trong quá trình sinh sống đã bị mất điện thoại. Do vậy, Cơ quan điều tra không thu giữ được chiếc điện thoại trên, do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[21] Đối với người mua số lô, đề của bị cáo Chu Thị H ngoài bị cáo Lương Thị Thúy N, bị cáo H không rõ tên, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, làm rõ để xử lý, do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[22] Về án phí: Các bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[23] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, mức hình phạt chính, xử lý vật chứng, việc áp dụng biện pháp tư pháp, các nội dung khác tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận, riêng đề nghị về mức hình phạt bổ sung đối với bị cáo Chu Thị H được Hội đồng xét xử chấp nhận một phần.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

- Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị T, Chu Thị H phạm tội Tổ chức đánh bạc.
- Tuyên bố bị cáo Lương Thị Thúy N, Hoàng Thị T phạm tội Đánh bạc.

2. Về điều luật và mức hình phạt:

2.1. Căn cứ vào điểm c khoản 1, 3 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 58, 65 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Hoàng Thị T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (29/12/2022).

Giao bị cáo Hoàng Thị T cho Ủy ban nhân dân xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã H, thành phố L trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

- Phạt bổ sung bị cáo Hoàng Thị T số tiền 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng) để nộp ngân sách Nhà nước.

2.2 Căn cứ vào điểm c khoản 1, 3 Điều 322; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 58, 65 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Chu Thị H 02 (hai) năm 04 (bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm 08 (tám) tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (29/12/2022).

Giao bị cáo Chu Thị H cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường T, thành phố L trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

- Phạt bổ sung bị cáo Chu Thị H số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) để nộp ngân sách Nhà nước.

2.3 Căn cứ vào điểm b khoản 2, 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 58, 65 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Lương Thị Thúy N 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (29/12/2022).

Giao bị cáo Lương Thị Thúy N cho Ủy ban nhân dân phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường H, thành phố L trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

- Phạt bổ sung bị cáo Lương Thị Thúy N số tiền 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng) để nộp ngân sách Nhà nước.

2.4 Căn cứ vào khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 58, 65 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Hoàng Thị T 08 (tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 (mười sáu) tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (29/12/2022).

Giao bị cáo Hoàng Thị T cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường T, thành phố L trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

- Phạt bổ sung bị cáo Hoàng Thị T số tiền 10.000.000đ (*mười triệu đồng*) để nộp ngân sách Nhà nước.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng

Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

3.1 Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu đen, 256Gb, kèm ốp nhựa màu xanh, máy cũ đã qua sử dụng, imei: 359412084140353, lắp sim số 0982.202.388, một ốp lưng bằng nhựa màu xanh;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme 6, màu xanh, máy cũ đã qua sử dụng, số imei: 862486046154439, lắp sim số 0399.888.965, một ốp lưng bằng nhựa màu xanh;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu đen, máy cũ đã qua sử dụng, imei: 353809086518864, lắp sim số 0977.626.788.

3.2 Tịch thu nộp ngân sách nhà nước đối với bị cáo Chu Thị H số tiền 145.100.000đồng có trong tài khoản số 35110000650148 của Chu Thị H tại Ngân hàng ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV) chi nhánh Lạng Sơn.

Truy thu tiếp bị cáo Chu Thị H số tiền 31.725.000đồng (*ba một triệu bảy trăm hai mươi lăm nghìn đồng*) để nộp ngân sách Nhà nước.

Tổng số tiền tịch thu và truy thu của bị cáo Chu Thị H là 176.825.000đồng (*một trăm bảy mươi sáu triệu tám trăm hai mươi lăm nghìn đồng*), số tiền có trong tài khoản số 35110000650148 của Chu Thị H tại Ngân hàng ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV) chi nhánh Lạng Sơn.

3.3 Truy thu của bị cáo Hoàng Thị T số tiền 13.700.000đồng (*mười ba triệu bảy trăm nghìn đồng*) để nộp ngân sách Nhà nước.

3.4 Duy trì Lệnh phong tỏa tài khoản số 13/LPT-CQĐT-HS ngày 11/8/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn đối với số tiền có trong tài khoản số 35110000650148 mở tại Ngân hàng ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV) chi nhánh Lạng Sơn, chủ tài khoản là bị cáo Chu Thị H, để đảm bảo việc thi hành án.

(*Vật chứng được liệt kê chi tiết theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/11/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn*).

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP. Lạng Sơn;
- Công an TP. Lạng Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an TP. Lạng Sơn;
- Chi cục THADS TP. Lạng Sơn;
- Các Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Thị Phương Thảo